

Bản án số: 89/2021/HS-ST
Ngày: 21/09/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Khắc Thái.

Ông Nguyễn Văn Phiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 09 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/TLST- HS, ngày 30 tháng 07 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

Quách Trung TR - sinh năm 1980, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn M, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Đại T và bà Nguyễn Thị H; có vợ (Nguyễn Thị Ng và Trần Thị N đều đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/12/2020, chuyển tạm giam ngày 21/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Trú tại: số nhà S, ngõ M, đường D, phố I, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Trú tại: thôn Tr, xã Ph, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1981 (có mặt).

Trú tại: thôn Tr, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Trung TR là người sử dụng ma túy; Quách Trung TR đã nhiều lần đi mua ma túy về sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy kiếm lời.

Trong thời điểm từ ngày 08/12/2020 đến ngày 12/12/2020 Quách Trung TR đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T sinh năm 1992 trú tại phố phố I, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình là người nghiện ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 08/12/2020 Quách Trung TR đi xe ôm của người không quen biết từ nhà đến thị trấn Me, huyện Gia Viễn để tìm mua ma túy. Khi TR đi đến khu vực gần Bưu điện huyện Gia Viễn thì nhìn thấy một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy thì TR bảo người xe ôm dừng lại và đứng đợi. Quách Trung TR đi bộ đến gần và hỏi người nam giới *“Bán cho em một túi ma túy đá”*, TR đưa cho người nam giới số tiền 150.000đồng. Người nam giới hiểu ý TR hỏi mua ma túy nên cầm tiền và đưa cho TR 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng. Quách Trung TR xác định đúng là ma túy đá nên cầm trên tay đi lại chỗ người xe ôm đứng đợi rồi đi về nhà. Khi về nhà TR đã lấy túi ma túy ra sử dụng một phần, số ma túy còn lại TR để nguyên trong túi nilon màu trắng và sử dụng tờ tiền mệnh giá 2.000đồng gói bên ngoài sau đó cất giấu vào trong túi áo ngực TR đang mặc. Khoảng 15 giờ ngày 08/12/2020 Vũ Mạnh T sinh năm 1991 trú tại xóm N, xã T, huyện Kh, tỉnh Ninh Bình cũng là người nghiện ma túy từ nhà đi xe buýt đến nhà Phạm Văn T, sinh năm 1992, trú tại phố phố I, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình để rủ T góp tiền đi mua ma túy đá sử dụng chung thì T đồng ý. Vũ Mạnh T đưa cho T số tiền 100.000đồng, T bỏ ra số tiền 200.000đồng rồi T cầm tiền bỏ vào túi quần. Do T biết Quách Trung TR là người bán ma túy nên T điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu đỏ chở T đến nhà TR để hỏi mua ma túy đá. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày T và T1 đến nhà của TR thì gặp TR đang ngồi ở bàn uống nước kê ở lán sân trước nhà. Phạm Văn T và Vũ Mạnh T1 ngồi xuống bàn uống nước, tại đây T hỏi TR mua 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000đồng, TR đồng ý bán. Phạm Văn T đưa cho Quách Trung TR số tiền 300.000đồng thì TR cầm tiền rồi lấy từ trong túi áo ngực ra 01 gói ma túy đá được gói ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 2.000đồng đưa cho T. Sau khi mua được gói ma túy T cầm gói ma túy và điều khiển xe mô tô chở T1 về khu vực nghĩa trang Vườn Mây thuộc phố Khánh Tân, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình cùng nhau sử dụng hết túi ma túy vừa mua.

Lần thứ 2: Khoảng 11 giờ ngày 09/12/2020, Vũ Mạnh T1 từ nhà đi xe buýt đến nhà Phạm Văn T. T1 rủ T đi mua ma túy sử dụng chung thì T đồng ý. Vũ Mạnh T1 đưa cho Phạm Văn T số tiền 100.000đồng, T bỏ ra số tiền 200.000đồng rồi T bỏ tiền vào túi quần. T điều khiển xe mô tô loại xe Wave, màu đỏ chở T1 đến nhà Quách Trung TR hỏi mua ma túy đá. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực chùa Bái Đính, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu

đen, lắp sim điện thoại số thuê bao 0901.718.805 gọi điện cho TR vào số thuê bao 0966.587.708 nói “*Anh để em cái ba*”, do không có ở nhà nên TR trả lời “*Anh đang trên Rĩa giờ mới về*”, T nói “*Bao lâu nữa thì anh về? Alô, 15 phút nữa cái gì cơ? Vàng vàng. Lúc nào anh về anh nháy máy.*” Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục sử dụng điện thoại gọi điện hỏi “*Anh ơi anh về chưa, sao lâu vậy*”, TR nói “*Anh về rồi*”, T nói “*Vâng, em qua để em cái ba nhá*”, TR nói “*Ừ*”. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T và Tước đi vào lán sân nhà TR và ngồi vào bàn uống nước. Lúc này, TR đang cầm chổi quét sân trước nhà thấy T đi vào thì đi vào bàn uống nước. Tại bàn uống nước T đưa cho TR 300.000đồng. Do còn ma túy đá mua từ trước, TR cầm tiền và bán cho T 01 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy dạng tinh thể màu trắng. Phạm Văn T cầm lấy rồi T điều khiển xe mô tô chở Tước về khu vực nghĩa trang Vườn Mây thuộc phố Khánh Tân, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình cùng nhau sử dụng hết số ma túy đá vừa mua.

Lần thứ 3: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, Vũ Mạnh T1 từ nhà đi xe buýt đến nhà Phạm Văn T. T1 rủ T đi mua ma túy sử dụng chung thì T đồng ý. Vũ Mạnh T1 đưa cho Phạm Văn T số tiền 100.000đồng, T bỏ ra số tiền 200.000đồng rồi T bỏ tiền vào túi quần. T điều khiển xe mô tô loại xe Wave, màu đỏ chở T1 đến nhà Quách Trung TR hỏi mua ma túy đá. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến khu vực chùa Bái Đính, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim điện thoại số thuê bao 0901.718.805 gọi điện cho TR vào số thuê bao 0966.587.708 nói “*A lô, A lô anh TR à*”, TR nói “*Ừ*”, T nói: “*Là em T lái xe đây*” TR nói: “*À T lái xe Bái Đính á*” T nói: “*vàng vàng, anh có nhà không để em đến em để em túi ba*”. TR nói: “*Anh có*”. T nói: “*Vàng em đến nhá*”. TR nói: “*Ừ, mày đi một mình thôi*”. T nói: “*Đi một mình thôi á? Vàng vàng*”. TR nói: “*Ừ, đi đông làm đếch gì?*”. Sau đó Phạm Văn T điều khiển xe mô tô chở T1 đến cách nhà TR khoảng 20 mét thì T1 xuống xe đứng đợi, còn T điều khiển xe đi vào nhà TR. Khi vào nhà T thấy TR đang ngồi ở bàn uống nước kê trong lán sân, T xuống xe đi vào lán sân nhà TR và ngồi xuống bàn uống nước. Phạm Văn T đưa cho TR số tiền 300.000đồng. Do còn ma túy đá mua từ trước, TR cầm tiền rồi đứng dậy đi vào nhà, sau đó đi ra đứng ở cửa ra vào vẫy tay gọi T lại gần. Tại đây, TR đưa cho T 01 đoạn ống hút nhựa gắn kín hai đầu bên trong là ma túy dạng tinh thể màu trắng. T cầm lấy, xác định đúng là ma túy đá rồi điều khiển xe mô tô đi đón Tước về khu vực nghĩa trang Vườn Mây thuộc phố Khánh Tân, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình cùng nhau sử dụng hết số ma túy đá vừa mua.

Lần thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2020 Quách Trung TR đi xe ôm của người không quen biết đến thị trấn Me, huyện Gia Viễn tìm mua ma túy. Khi TR đi đến khu vực gần Bưu điện huyện Gia Viễn thì nhìn một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy thì TR bảo người xe ôm dừng lại và đứng đợi. Quách Trung TR đi bộ đến gần và hỏi người nam giới “*Bán cho em một túi ma túy đá*”, TR đưa cho người nam giới số tiền 150.000đồng. Người nam giới hiểu ý TR hỏi mua ma túy nên cầm tiền và đưa cho TR 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng. TR xác định đúng là ma túy đá nên cầm trên tay rồi đi lại chỗ người xe ôm đứng đợi rồi đi về nhà. Khi về nhà TR lấy một

phần chất tinh thể màu trắng sử dụng cho bản thân. Phần còn lại TR để nguyên trong túi nilon màu trắng.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/12/2020, Vũ Mạnh T1c đi xe buýt đến nhà Phạm Văn T để rủ T đến nhà TR để mua ma túy đá sử dụng chung. T và T1 đi bộ ra đường rồi đi xe buýt từ thành phố Ninh Bình đến nhà TR. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến ngã ba Anh Trỗi thuộc xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, T và Tước xuống xe buýt. Phạm Văn T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim điện thoại số thuê bao 0901.718.805 gọi điện cho TR vào số thuê bao 0966.587.708. Khi TR nghe máy T nói: “*Alô anh TR à*”. TR nói “*Ừ*”. T nói: “*Anh có nhà không?*”. TR nói “*Ai vậy?*”. T nói: “*Em T lái xe đây*”, TR nói: “*Ừ, anh có*”. T nói: “*Anh ơi, em bảo này em đang sửa cái xe dở tí, xong em qua anh để em túi ba nhé*”. TR nói: “*Ừ, mà chỉ cần ba là được, em ạ, chỉ cần nói ý là biết rồi*”. T nói: “*Vâng vâng tí em qua luôn đây*”. Sau khi gọi điện cho TR hỏi mua ma túy, T và T1 đi tìm người quen biết để vay tiền nhưng không vay được nên T và T1 đi bộ đến nhà TR để nói cho TR là không mua ma túy nữa. Sau khi nghe điện thoại của T, TR lấy gói ma túy ra bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long cầm trên tay đứng đợi ở khu vực lán sân để bán cho T thì thấy Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã Quỳnh Lưu đi vào nhà TR. Do sợ bị phát hiện phát đang cất giấu gói ma túy nên TR đã vứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa túi ma túy đá đang cầm ở trên tay xuống đất ngay vị trí chân TR đứng và định đi vào trong nhà thì Tổ công tác yêu cầu TR đứng lại và nhặt vỏ bao thuốc lá Thăng Long lên để kiểm tra. Ngay lúc này, T và T1 đi đến nhà TR nên Tổ công tác đã yêu cầu T, T1 ở lại làm việc. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có chứa 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong là chất tinh thể màu trắng. Quách Trung TR khai nhận đó là túi ma túy đá của TR cất giấu để bán cho T với giá 300.000đồng. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong 01 túi nilon màu trắng bên trong là chất tinh thể màu trắng của TR vào 01 phong bì được dán kín theo đúng quy định của pháp luật kí hiệu A1. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của TR 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen được niêm phong vào 01 phong bì dán kín theo đúng quy định của pháp luật, kí hiệu A2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở của Quách Trung TR. Quá trình khám xét thu giữ:

- 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng có sọc kẻ màu đỏ, được gắn kín hai đầu, có kích thước (0,4x01)cm, được niêm phong vào 01 phong bì theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu K1.

- 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Netac 32GB tại camera an ninh treo trên cột sắt sát tường trong sân nhà được niêm phong vào 01 phong bì theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu K2.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp nhựa màu đỏ, chai nhựa có hình dạng giống quả bầu, chiều cao 19cm, đường kính đáy 05cm, đường kính chỗ rộng nhất của thân chai là 09cm, đường kính miệng chai là 03cm, trên nắp chai có gắn một

đoạn ống thủy tinh màu trắng dài 6,5cm một đầu được uốn cong hình phễu và đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 13cm, đường kính ống hút là 0,5cm là bộ đồ sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím dài 11,5cm, đường kính ống hút là 0,5cm có kẻ sọc màu đỏ.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 08cm, đường kính ống hút là 0,5cm, có kẻ sọc màu trắng.

- 01 (một) túi ni lông màu trắng có gờ mép màu xanh, kích thước (04x04)cm.

(Quá trình điều tra Phạm Văn T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình 01 điện thoại di động điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim điện thoại số thuê bao 0901.718.805 kiểm tra bên trong có 06 tập ghi âm các cuộc gọi liên lạc mua ma túy giữa T và TR và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen không lắp sim kiểm tra bên trong có 02 đoạn video quay lại hình ảnh TR bán ma túy cho T vào ngày 08/12/2020 và 09/12/2020. Đã tiến hành sao trích 06 tập tin ghi âm và 02 đoạn video trên vào một đĩa DVD – R nhãn hiệu Acrox và niêm phong trong một phong bì kí hiệu D2 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định nội dung hình ảnh.

Tại bản kết luận giám định số 11/KLGD-PC09-MT ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,2900 (Không thấy hai nghìn chín trăm) gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 3718/C09- P6 ngày 24/6/2021 của Viện khoa học Hình sự Bộ công an kết luận:

- *Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa âm thanh và hình ảnh trong mẫu cần giám định.*

- *Tiếng nói của người nói giọng nam được gọi là “anh” (kí hiệu “TR” trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Quách Trung TR trong mẫu so sánh là của cùng một người nói.*

- *Hình ảnh người đàn ông đầu trọc xuất hiện trong 02 (hai) five video trong mẫu cần giám định và hình ảnh của Quách Trung TR trong mẫu so sánh là của cùng một người.*

- *Nội dung hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản.*

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT- VKS ngày 28/07/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Quách Trung TR, ra trước Tòa án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Quách Trung TR phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Quách Trung TR từ 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen thu giữ của Quách Trung TR.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1637gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bảo gói, phong bì niêm phong vật chứng của vụ án và toàn bộ vật chứng đã thu giữ còn lại của vụ án.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 900.000đồng để sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi bốn lần bán chất ma túy cho Phạm Văn T như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Bị cáo đề nghị: do bị cáo văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Quách Trung TR khai nhận: bốn lần bán ma túy cho anh Phạm Văn T đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T, người làm chứng; kết luận giám định âm thanh, hình ảnh vi deo thu giữ từ điện thoại của anh Phạm Văn T và biên bản bắt người phạm tội quả tang có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/12/2020 đến ngày 12/12/2020 tại nhà ở của Quách Trung TR ở thôn Anh Trỗi, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, TR đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T là người nghiện ma túy để kiếm lợi, cụ thể: Lần thứ nhất khoảng 16 giờ ngày 08/12/2020, Quách Trung TR bán cho Phạm Văn T gói ma túy đá với giá 300.000đồng. Lần thứ hai khoảng 16 giờ ngày 09/12/2020, Quách Trung TR bán cho Phạm Văn T 300.000đồng ma túy đá (ma túy để trong ống hút nhựa). Lần thứ ba khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, Quách Trung TR đã bán cho Phạm Văn T 300.000đồng ma túy đá (ma túy để trong ống hút nhựa). Lần thứ tư khoảng 12 giờ ngày 12/12/2020 Quách Trung TR cất giấu trái phép 01 gói ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng 0,2900 (*Không thấy hai nghìn chín trăm*)

gam chuẩn bị bán cho Phạm Văn T kiểm lời thì bị bắt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy 02 lần trở lên, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm*”. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Quách Trung TR, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra ban đầu, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quách Trung TR không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội xét xử thấy tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội; tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến bị cáo là người có văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế để đưa ra mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cho phù hợp. Bị cáo phạm tội có tính chất tư lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen thu giữ của Quách Trung TR là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 0,1637gam Methamphetamine là chất nhà nước cấm lưu hành; toàn bộ vỏ bao gói, phong bì niêm phong vật chứng của vụ án và các vật chứng đã thu giữ còn lại của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lời bất chính là 900.000đồng để sung ngân sách nhà nước.

[7] Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen lắp sim số thuê bao 0901.718.805 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, không lắp sim do Phạm Văn T giao nộp. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn S sinh năm 1971 trú tại thôn Tr, xã Ph, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Anh S cho T mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen lắp sim số thuê bao 0901.718.805 để sử dụng và nhờ T bán hộ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, không lắp sim với giá 1.500.000đồng. Anh S không biết T sử dụng điện thoại của mình để liên lạc mua bán ma túy với Quách Trung TR nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình đã trả cho anh Nguyễn Văn S; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac 32GB, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980 trú tại: thôn R, xã Th, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng chiếc thẻ nhớ là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quách Trung TR phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Quách Trung TR 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12 tháng 12 năm 2020.

Phạt bổ sung bị cáo: 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

3.1. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 0,1637gam Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói, phong bì niêm phong vật chứng của vụ án và các vật chứng đã thu giữ còn lại của vụ án.

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải nộp số tiền 900.000đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) sung ngân sách nhà nước.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND, VKSND tỉnh NB.
- VKSND- Huyện NQ.
- Bị cáo; Người CQLNVLQ
- THA- CA.Huyện NQ.
- Lưu HS.

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn